

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN ĐỊA LÍ - LỚP 12
(Năm học 2024 - 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 04 ; Số học sinh: 114 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn: 114

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 03 ; Trình độ đào tạo: Đại học: 03 ; Trên đại học: 00

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 03 ; Khá: 00 ; Đạt: 00 ; Chưa đạt: 00

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bản đồ các nước Đông Nam Á	01	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
2	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	01	- Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ - Bài 2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa - Bài 3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên - Bài 5. Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường - Bài 33. Phát triển kinh tế và đảm bảo quốc phòng an ninh ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
3	Bản đồ dân cư Việt Nam	01	- Bài 6. Dân số Việt Nam - Bài 7. Lao động và việc làm - Bài 8. Đô thị hoá - Bài 9. Thực hành: Viết báo cáo về một chủ đề dân cư ở Việt Nam	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

4	Bản đồ kinh tế chung	01	Bài 10. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
5	Bản đồ nông, lâm, thủy sản	01	- Bài 10. Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản - Bài 11. Vấn đề phát triển ngành nông nghiệp - Bài 12. Vấn đề phát triển ngành lâm nghiệp và ngành thủy sản - Bài 13. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
6	Bản đồ công nghiệp chung	01	- Bài 15. Chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp - Bài 16. Một số ngành công nghiệp - Bài 17. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
7	Bản đồ giao thông vận tải Việt Nam	01	Bài 20. Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
8	Bản đồ du lịch Việt Nam	01	Bài 21. Thương mại và du lịch	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
9	Bản đồ Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	01	Bài 23. Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
10	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Hồng	01	Bài 24. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
11	Bản đồ Vùng Bắc Trung Bộ	01	Bài 25. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
12	Bản đồ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	01	Bài 26. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
13	Bản đồ Vùng Tây Nguyên	01	Bài 28. Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
14	Bản đồ Vùng Đông Nam Bộ	01	Bài 29. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
15	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	01	Bài 30. Sử dụng hợp lý tự nhiên để phát triển kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Từ 12A1 đến 12A3	03	Máy chiếu, TV	

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN ĐỊA LÍ - LỚP 12
(Năm học 2024 - 2025)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 04 ; **Số học sinh:** 114 ; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn:** 114

2. Tình hình đội ngũ: **Số giáo viên:** 03 ; **Trình độ đào tạo:** Đại học: 03 ; Trên đại học: 00

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 03 ; Khá: 00 ; Đạt: 00 ; Chưa đạt: 00

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Bản đồ các nước Đông Nam Á	01	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
2	Bản đồ tự nhiên Việt Nam	01	- Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ - Bài 2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa - Bài 3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên - Bài 5. Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường - Bài 33. Phát triển kinh tế và đảm bảo quốc phòng an ninh ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
3	Bản đồ dân cư Việt Nam	01	- Bài 6. Dân số Việt Nam - Bài 7. Lao động và việc làm - Bài 8. Đô thị hoá - Bài 9. Thực hành: Viết báo cáo về một chủ đề dân cư ở Việt Nam	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

¹ Theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

4	Bản đồ kinh tế chung	01	Bài 10. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
5	Bản đồ nông, lâm, thủy sản	01	- Bài 10. Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản - Bài 11. Vấn đề phát triển ngành nông nghiệp - Bài 12. Vấn đề phát triển ngành lâm nghiệp và ngành thủy sản - Bài 13. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
6	Bản đồ công nghiệp chung	01	- Bài 15. Chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp - Bài 16. Một số ngành công nghiệp - Bài 17. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
7	Bản đồ giao thông vận tải Việt Nam	01	Bài 20. Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
8	Bản đồ du lịch Việt Nam	01	Bài 21. Thương mại và du lịch	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
9	Bản đồ Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	01	Bài 23. Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
10	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Hồng	01	Bài 24. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
11	Bản đồ Vùng Bắc Trung Bộ	01	Bài 25. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
12	Bản đồ vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	01	Bài 26. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
13	Bản đồ Vùng Tây Nguyên	01	Bài 28. Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
14	Bản đồ Vùng Đông Nam Bộ	01	Bài 29. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu
15	Bản đồ Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	01	Bài 30. Sử dụng hợp lý tự nhiên để phát triển kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Có thể thay thế bằng file ảnh trình chiếu

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Từ 12A1 đến 12A3	03	Máy chiếu, TV	

2				
...				

II. Kế hoạch dạy học²

1. Phân phối chương trình

Thứ tự tiết	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
PHẦN 1. ĐỊA LÍ TỰ NHIÊN				
1,2	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	2	- Xác định được đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Việt Nam trên bản đồ. - Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ đến tự nhiên, kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.	
3,4	Bài 2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa	2	- Trình bày được các biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa thông qua khí hậu và các thành phần tự nhiên khác. - Phân tích được ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất và đời sống. - Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày đặc điểm thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa.	
5,6,7,8	Bài 3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên	4	- Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên Việt Nam theo Bắc - Nam, Đông - Tây, độ cao. - Trình bày được đặc điểm tự nhiên của ba miền: Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ. - Phân tích được ảnh hưởng của sự phân hoá đa dạng thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội đất nước. - Sử dụng được bản đồ tự nhiên Việt Nam, số liệu thống kê để chứng minh sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta.	
9	Bài 4. Thực hành: Viết báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam	1	Thu thập tài liệu, trình bày được báo cáo về sự phân hoá tự nhiên Việt Nam.	
10,11,12	Bài 5. Vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường	3	- Trình bày và giải thích được sự suy giảm các loại tài nguyên thiên nhiên ở nước ta. - Nêu được một số giải pháp sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên ở nước ta. - Chứng minh và giải thích được hiện trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam. - Nêu được các giải pháp bảo vệ môi trường. - Viết được đoạn văn ngắn tuyên truyền mọi người trong cộng đồng tham gia vào việc sử dụng	

² Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

			dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên hoặc bảo vệ môi trường ở địa phương.	
PHẦN 2. ĐỊA LÍ DÂN CƯ				
13,14	Bài 6. Dân số Việt Nam	2	- Trình bày được đặc điểm dân số và phân tích được các thế mạnh, hạn chế về dân số của nước ta. - Nêu được chiến lược và giải pháp phát triển dân số, liên hệ được một số vấn đề dân số ở địa phương. - Vẽ được biểu đồ về dân số, nhận xét và giải thích được đặc điểm dân số thông qua số liệu thống kê và bản đồ dân cư Việt Nam.	
15	Bài 7. Lao động và việc làm	1	- Trình bày được đặc điểm nguồn lao động; phân tích được tình hình sử dụng lao động theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo thành thị và nông thôn ở nước ta. - Phân tích được vấn đề việc làm và nêu được các hướng giải quyết việc làm ở nước ta. - Phân tích được các biểu đồ, bảng số liệu về lao động và việc làm.	
16	Bài 8. Đô thị hoá	1	- Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở Việt Nam và sự phân bố mạng lưới đô thị. - Phân tích được ảnh hưởng của đô thị hoá đến phát triển kinh tế - xã hội. - Nhận xét và giải thích được đô thị hoá ở Việt Nam dựa trên bản đồ dân cư Việt Nam và số liệu thống kê.	
17	Ôn tập Giữa kì I	1	- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học: + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường + Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
18	Kiểm tra Giữa kì I	1	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường	

			+ Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá - Năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
19	Bài 9. Thực hành: Viết báo cáo về một chủ đề dân cư ở Việt Nam	1	Viết được báo cáo giới thiệu một trong các chủ đề về dân số, lao động và việc làm, đô thị hoá ở Việt Nam.	
PHẦN 3. ĐỊA LÍ CÁC NGÀNH KINH TẾ				
20,21	Bài 10. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	2.	- Phân tích được ý nghĩa của sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta. - Chứng minh và giải thích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nước ta theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá. - Chứng minh và giải thích được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo lãnh thổ ở nước ta. - Nêu và đánh giá được vai trò của mỗi thành phần kinh tế trong nền kinh tế đất nước hiện nay. - Vẽ được biểu đồ, phân tích biểu đồ và số liệu thống kê liên quan đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế.	
22,23,24	Bài 11. Vấn đề phát triển ngành nông nghiệp	3	- Khái quát được vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xây dựng nông thôn mới. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển nông nghiệp và trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu; tình hình phát triển và phân bố (trồng trọt, chăn nuôi); xu hướng phát triển của nông nghiệp nước ta.	
25,26	Bài 12. Vấn đề phát triển ngành lâm nghiệp và ngành thủy sản	2	- Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển lâm nghiệp và trình bày được tình hình phát triển, phân bố lâm nghiệp và bảo vệ tài nguyên rừng. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển thủy sản và trình bày được sự chuyển dịch cơ cấu; tình hình phát triển và phân bố ngành thủy sản.	
27	Bài 13. Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp	1	- Phân tích được một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp ở Việt Nam: trang trại, vùng chuyên canh, vùng nông nghiệp.	
28	Bài 14. Thực hành: Tìm hiểu vai trò ngành nông	1	- Vẽ được biểu đồ, trình bày nhận xét, giải thích về tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở nước ta.	



	nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; vẽ biểu đồ và nhận xét về ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản			
29	Bài 15. Chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp	1	- Trình bày và giải thích được sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo ngành, theo thành phần kinh tế và theo lãnh thổ.	
30,31	Bài 16. Một số ngành công nghiệp	2	- Trình bày được đặc điểm phát triển và phân bố của một số ngành: khai thác than, dầu, khí; sản xuất điện; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính; sản xuất, chế biến thực phẩm; sản xuất đồ uống; dệt, may; giày, dép thông qua bảng số liệu, tư liệu,...	
32	Bài 17. Tổ chức lãnh thổ công nghiệp	1	- Phân tích được một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở Việt Nam: khu công nghiệp, khu công nghệ cao, trung tâm công nghiệp.	
33	Bài 18. Thực hành: Vẽ biểu đồ, nhận xét và giải thích tình hình phát triển ngành công nghiệp	1	- Vẽ được biểu đồ, nhận xét, giải thích tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp ở nước ta.	
34	Ôn tập Cuối kì I	1	- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học: + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường + Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế + Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp + Vấn đề phát triển công nghiệp + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	

35	Kiểm tra Cuối kì I	1	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường + Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế + Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp + Vấn đề phát triển công nghiệp + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
36	Bài 19. Vai trò, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ	1	- Khái quát được vai trò của ngành dịch vụ, phân tích được các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ.	
37,38	Bài 20. Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	2	- Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải và bưu chính viễn thông. - Vẽ được biểu đồ và sử dụng bản đồ, số liệu để nhận xét, giải thích liên quan đến giao thông vận tải và bưu chính viễn thông.	
39,40	Bài 21. Thương mại và du lịch	2	- Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành thương mại ở Việt Nam. - Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành du lịch, phân tích được sự phân hoá lãnh thổ du lịch (các trung tâm, vùng du lịch), du lịch với sự phát triển bền vững. - Vẽ được biểu đồ và sử dụng bản đồ, số liệu để nhận xét, giải thích liên quan đến thương mại và du lịch.	
41	Bài 22. Thực hành: Tìm hiểu sự phát triển một số ngành dịch vụ	1	- Tìm hiểu thực tế, viết được đoạn văn ngắn giới thiệu, quảng bá về một số hoạt động và sản phẩm dịch vụ độc đáo của địa phương, nhất là về du lịch.	

PHẦN 4. ĐỊA LÍ CÁC VÙNG KINH TẾ

42,43	Bài 23. Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về khoáng sản và thủy điện, cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (cây công nghiệp, rau quả); chăn nuôi gia súc lớn. - Trình bày được việc khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế của vùng và nêu được hướng phát triển. - Nêu được ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội với an ninh quốc phòng. - Sử dụng được bản đồ và bảng số liệu để trình bày về thế mạnh và việc khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế của vùng.	
44,45	Bài 24. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của Đồng bằng sông Hồng. - Phân tích được một số vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của vùng: vấn đề phát triển công nghiệp và dịch vụ. - Sử dụng được bản đồ và bảng số liệu để trình bày về các thế mạnh của vùng.	
46,47	Bài 25. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của Bắc Trung Bộ. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với việc hình thành và phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được một số đặc điểm nổi bật về nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của Bắc Trung Bộ. - Sử dụng được bản đồ và bảng số liệu để trình bày thế mạnh và hạn chế của Bắc Trung Bộ.	
48,49	Bài 26. Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển các ngành kinh tế biển: khai thác tài nguyên sinh vật biển, giao thông vận tải biển, du lịch biển, khai thác khoáng sản biển, - Trình bày được phát triển các ngành kinh tế biển và nêu được hướng phát triển kinh tế biển của Duyên hải Nam Trung Bộ.	
50	Bài 27. Thực hành: Viết báo cáo về ý nghĩa của phát triển kinh tế biển đối với quốc phòng an	1	- Sử dụng được bản đồ và bảng số liệu để trình bày về thế mạnh phát triển các ngành kinh tế biển của Duyên hải Nam Trung Bộ. - Liên hệ được phát triển kinh tế biển với an ninh quốc phòng.	

	ninh ở Duyên hải Nam Trung Bộ			
51, 52	Bài 28. Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm, thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bô-xit), du lịch. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm, phát triển thủy điện, hoạt động lâm nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bô-xit, phát triển du lịch. - Nêu được ý nghĩa của phát triển kinh tế - xã hội đối với an ninh quốc phòng. - Sử dụng được bản đồ và bảng số liệu để trình bày về thế mạnh và việc khai thác các thế mạnh của vùng.	
53	Ôn tập Giữa kì II	1	- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
54	Kiểm tra Giữa kì II	1	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ	

			năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
55,56,57	Bài 29. Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ	3	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với phát triển kinh tế của vùng. - Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế: công nghiệp; dịch vụ; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. - Trình bày được mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường. - Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày về các thế mạnh và hiện trạng phát triển các ngành kinh tế.	
58,59	Bài 30. Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. - Chứng minh được các thế mạnh, hạn chế để phát triển kinh tế của vùng; trình bày được hướng sử dụng hợp lí tự nhiên của vùng. - Giải thích được tại sao phải sử dụng hợp lí tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. - Trình bày được vai trò, tình hình phát triển sản xuất lương thực và thực phẩm của vùng. - Trình bày được tài nguyên du lịch và tình hình phát triển du lịch của vùng. - Sử dụng bản đồ, số liệu thống kê, tư liệu, trình bày các thế mạnh, tình hình phát triển sản xuất lương thực, thực phẩm, du lịch của vùng. - Vẽ được biểu đồ kinh tế - xã hội, nhận xét và giải thích.	
60	Bài 31. Thực hành: Viết báo cáo về biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long	1	- Biết cách thu thập được tài liệu và viết báo cáo về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long, các giải pháp ứng phó.	
61,62,63	Bài 32. Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm	3	- Phân tích được đặc điểm chung của các vùng kinh tế trọng điểm ở nước ta. - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển; các nguồn lực, thực trạng và định hướng phát triển của các vùng kinh tế trọng điểm: Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng kinh tế trọng điểm vùng Đồng bằng sông Cửu Long. - Vẽ được biểu đồ, nhận xét và giải thích được nội dung liên quan đến các vùng kinh tế trọng điểm. - Sử dụng số liệu, bản đồ và các nguồn tài liệu khác, nhận xét và giải thích được vấn đề liên quan đến các vùng kinh tế trọng điểm.	
64,65	Bài 33. Phát triển kinh tế và đảm bảo quốc phòng an ninh ở Biển	2	- Trình bày được khái quát về Biển Đông. - Trình bày được vùng biển Việt Nam, các đảo và quần đảo là một bộ phận quan trọng của nước ta.	

	Đông và các đảo, quần đảo		- Chứng minh được vùng biển nước ta, các đảo và quần đảo có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng. - Trình bày được tình hình khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo (khai thác sinh vật, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải và du lịch biển); giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường biển ở nước ta. - Phân tích được ý nghĩa chiến lược của Biển Đông trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh cho đất nước; trình bày được hướng chung trong việc giải quyết các tranh chấp vùng biển - đảo ở Biển Đông. - Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày về các tài nguyên thiên nhiên và việc khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo.	
66	Bài 34. Thực hành: Viết báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam	1	- Thu thập được tài liệu, tranh ảnh, video,... để viết và trình bày báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.	
PHẦN 5. THỰC HÀNH: TÌM HIỂU ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG				
67,68	Bài 35. Thực hành: Tìm hiểu địa lí địa phương	2	- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và sự phân chia hành chính của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương dựa trên bản đồ của địa phương, Việt Nam và kiến thức đã có. - Phân tích được một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế địa phương dựa vào việc sử dụng bản đồ, lược đồ, biểu đồ, số liệu thống kê,... Viết được báo cáo giới thiệu địa lí địa phương theo một số chủ đề dựa vào việc thu thập các tài liệu, tranh ảnh, số liệu....	
69	Ôn tập Cuối kì II	1	- Ôn tập các nội dung kiến thức đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế - xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ + Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên + Phát triển kinh tế - xã hội ở Đông Nam Bộ + Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long + Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm + Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	



			- Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	
70	Kiểm tra Cuối kì II	1	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ + Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đông Nam Bộ + Sử dụng hợp lí tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long + Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm + Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	

2. Chuyên đề lựa chọn

Thứ tự tiết	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1 - 10	Chuyên đề 1. Thiên tai và biện pháp phòng chống	10	- Trình bày được quan niệm, đặc điểm, nguyên nhân và phân loại thiên tai. - Trình bày được một số thiên tai và nơi thường xảy ra (bão, lũ lụt, hạn hán, các thiên tai khác); phân tích được nguyên nhân, hậu quả của mỗi loại và xác định được các biện pháp phòng chống. Liên hệ, tìm hiểu được về một thiên tai cụ thể tại địa phương (hiện trạng, nguyên nhân, hậu quả, giải pháp). - Thu thập được tranh ảnh, số liệu, video,... để trưng bày một số chủ đề về thiên tai ở nước ta.

			- Viết được đoạn văn ngắn tuyên truyền mọi người trong cộng đồng về thiên tai và các biện pháp phòng chống.
11 - 25	Chuyên đề 2. Phát triển vùng	15	- Trình bày được quan niệm về vùng, ý nghĩa của vùng và cơ sở hình thành vùng trong nền kinh tế đất nước. - Phân biệt được các loại vùng kinh tế (theo các tiêu chí cụ thể): vùng kinh tế, vùng kinh tế trọng điểm, vùng ngành,... - Trình bày (tóm tắt) được các loại vùng kinh tế ở Việt Nam. - Trình bày được đặc điểm và giải thích được sự hình thành của một số loại vùng kinh tế.
26 - 35	Chuyên đề 3. Phát triển làng nghề	10	- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, quá trình hình thành và phát triển làng nghề. - Phân tích được vai trò của làng nghề, thực trạng và định hướng phát triển làng nghề, tác động của làng nghề đến kinh tế, xã hội và tài nguyên, môi trường. - Liên hệ thực tế địa phương.

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Kiểm tra giữa kỳ 1	45 phút	Tuần 9	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường + Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá - Năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	- Dạng thức I: 45%; - Dạng thức II: 40%; - Dạng thức III: 15%.
Kiểm tra cuối kỳ 1	45 phút	Tuần 18	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học:	- Dạng thức I: 45%;



			+ Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ + Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống + Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên + Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường + Dân số, lao động và việc làm + Đô thị hoá + Chuyển dịch cơ cấu kinh tế + Vấn đề phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ nông nghiệp + Vấn đề phát triển công nghiệp + Một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	- Dạng thức II: 40%; - Dạng thức III: 15%.
Kiểm tra giữa kỳ 2	45 phút	Tuần 26	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ;	- Dạng thức I: 45%; - Dạng thức II: 40%; - Dạng thức III: 15%.

			Trách nhiệm.	
Kiểm tra cuối kỳ 2	45 phút	Tuần 35	- Kiểm tra kiến thức các bài đã học: + Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông + Thương mại và du lịch + Khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đồng bằng sông Hồng + Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản ở Bắc Trung Bộ + Phát triển kinh tế biển ở Duyên hải Nam Trung Bộ + Khai thác thế mạnh để phát triển kinh tế ở Tây Nguyên + Phát triển kinh tế – xã hội ở Đông Nam Bộ + Sử dụng hợp lý tự nhiên để phát triển kinh tế ở Đồng bằng sông Cửu Long + Phát triển các vùng kinh tế trọng điểm + Phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo - Về năng lực: + Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. + Năng lực đặc thù: Nhận thức khoa học địa lí; Tìm hiểu địa lí; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học. - Về phẩm chất: Yêu nước; Nhân ái; Trung thực; Chăm chỉ; Trách nhiệm.	- Dạng thức I: 45%; - Dạng thức II: 40%; - Dạng thức III: 15%.

III. Các nội dung khác (nếu có):


HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Nghĩa

Đông Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2024

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Minh Sơn

